



Gặp Lại Người Xưa

Quang Nguyễn

Sài Gòn buổi chiều không chỉ là một khoảnh khắc của thời gian, mà là một bản giao hưởng rực rỡ của thanh âm và màu sắc. Khi nắng vàng bắt đầu rũ bỏ về gắt gỏng của buổi trưa để khoác lên mình lớp áo mật ong ngọt ngào, thành phố bỗng trở nên dịu dàng và tình tứ đến lạ. Trút bỏ về vội vã hiếm hoi để khoác lên mình một tấm áo choàng lãng mạn pha chút bụi bặm đặc biệt. Ánh nắng cuối ngày không còn gay gắt mà tan ra như mật ngọt, rót xuống những tán lá cỏ thụ ven đường và nhuộm hồng những tòa cao ốc kính soi mình bên dòng sông thơ mộng.

Trong không gian ấy, âm thanh của thành phố bắt đầu chuyển nhịp, tiếng còi xe chậm rãi của dòng người tan tằm hòa lẫn với tiếng lạch cạch của những xe đẩy bán hàng vật ven đường, tạo nên một bản giao hưởng náo nhiệt mà gần gũi. Đâu đó trong những con hẻm nhỏ, mùi cơm chín tới quyện cùng hương cà phê rang xay thoang thoảng, gợi nhắc về sự bình yên giữa lòng phố thị. Khi hoàng hôn buông xuống, bầu trời chuyển sang sắc tím hồng huyền ảo, Sài Gòn như một người thiếu nữ đang khẽ khàng soi gương, chuẩn bị lên đèn cho một cuộc dạo chơi đêm đầy rực rỡ và mê hoặc.

Tôi thấy Sài Gòn đượm nét buồn! Cái buồn không ồn ào mà cứ âm ỉ thấm vào lòng người qua những vệt nắng tàn gầy guộc. Khi hoàng hôn đổ bóng dài trên những con phố, thành phố bỗng trở nên chông chênh giữa những dòng người ngược xuôi. Tiếng động cơ, tiếng còi xe inh ỏi lúc tan tằm bỗng chốc lùi xa, nhường chỗ cho một khoảng không tĩnh lặng đến tê người trong tâm tưởng. Những tòa nhà cao chọc trời đứng cô độc giữa bầu trời chuyển sang màu tím thẫm, như những chứng nhân lặng lẽ cho bao cuộc chia ly và những lời hẹn ước chưa thành.

Nhìn khói xe quyện trong ánh đèn đường vừa nhen nhóm, người ta dễ thấy mình nhỏ bé và lạc lõng giữa biển người xa lạ, dễ rồi bắt chợt thềm một bàn tay ấm, một lối nhỏ thân quen hay một góc quán cũ để trốn tránh cái sự mênh mê, hiu quạnh của phố thị lúc lên đèn. Sài Gòn lúc này không còn là thành phố của những giấc mơ rực rỡ, mà là nơi cất giữ những tiếng thở dài lặng lẽ dưới hàng cây cũ.

Chiều buông trên khu chung cư cũ, không gian như đọng lại trong những mảng tường bong tróc và đám rêu phong xanh thẫm bám dọc theo lối cầu thang đá mòn vẹt. Ánh nắng vàng vọt cố len lỏi qua những kẽ hở của giàn hoa giấy héo úa, rót xuống những dãy hành lang hun hút, nơi những chiếc áo cũ sờn đang bay lất phất trên dây phơi như những cánh chim mỗi một. Tiếng nói từ chiếc tivi cũ kỹ của nhà ai đó vang lên rè rè, hòa cùng tiếng bát đĩa khua lách cách và mùi dầu mỡ nồng đậm từ những căn bếp nhỏ hẹp, tạo nên một thứ âm thanh của sự hoài niệm đến nao lòng.

Đứng từ ban công sắt hoen rỉ nhìn xuống, dòng xe cộ phía dưới vẫn chảy trôi như một thế giới khác, còn nơi đây, thời gian dường như đã lãng quên những phận người đang lặng lẽ sống trong bóng tối nhập nhoạng của hành lang. Khi những ngọn đèn vàng vọt bắt đầu hắt ra từ những ô cửa sổ nhỏ xíu, khu chung cư hiện lên như một chứng nhân già nua, chất chứa những nỗi buồn không tên của một Sài Gòn xưa cũ đang dần lùi vào dĩ vãng. Chiều nay, tôi có một cuộc hẹn với Thảo tại sân chung cư này. Đó không phải là sự tình cờ mà là cuộc tìm kiếm. Trước đó Vũ từ Thủ Đức đến thăm tôi. Bên ly cà phê một buổi sáng nơi vỉa hè, Vũ kể đủ thứ chuyện từ thời áo trắng nhà trường.

Vũ đã có gia đình, và một cậu bé trai đầy kháu khỉnh. Vợ của Vũ là Vân, một nhân viên ngân hàng đang làm việc tại Thủ Đức. Cuộc sống và kinh tế gia đình Vũ khá ổn định. Tôi nghe cũng mừng cho vợ chồng họ, không long bong như tôi. Vũ chuyển đề tài và nhắc tới Thảo, anh cho biết cô đang sống gần đây, vài tháng trước khi nói chuyện qua điện thoại với Vũ, Thảo có nhắc đến tôi và xin số điện thoại. Vậy mà tôi chẳng nhận được cuộc gọi nào. Bây giờ tôi chủ động xin số điện thoại của Thảo từ Vũ. Mục đích chỉ hỏi về cuộc sống cô giờ này ra sao, vì từ lúc Thảo bỏ quê lên Sài Gòn ở cùng với dì út Trâm rồi lấy chồng, tôi hoàn toàn chẳng có tin tức nào. Nghe loáng thoáng ở quê họ nói với nhau, Thảo lấy chồng nước ngoài, từ đó tôi chẳng biết thêm gì về Thảo nữa. Tôi cũng chẳng có cơ hội thấy đám cưới để biết mặt người đàn ông cô chọn vì họ tổ chức ở Sài Gòn.

Nhắc tới Thảo tôi lại nhớ tới những ngày tháng xưa cũ. Gia đình Thảo có bốn chị em, Thảo là chị cả, cách nhà tôi chỉ một xóm nhỏ. Tình bạn giữa tôi và Thảo giống như một cuốn phim dài tập, bắt đầu từ những thước phim đen trắng của thuở ấu thơ cho đến khi rực rỡ sắc màu ở tuổi mười sáu. Ngày ấy, chúng tôi là hai đứa trẻ thuộc con nhà nghèo, chia nhau từng trái ổi sè, rong ruổi khắp xóm cùng chúng bạn. Những kỷ niệm trẻ con ngây ngô ấy chính là sợi dây vô hình thắt chặt lại với nhau. Đến ngưỡng cửa tuổi mười sáu những hoài bão và sự trưởng thành đầy xáo trộn, Thảo thôi học lên Sài Gòn giúp việc cho người dì rồi vài năm sau đi lấy chồng. Kể từ ấy! Chúng tôi không còn trên chiếc xe đạp cọc cạch để đi tới trường như hồi thơ bé. Không còn những lần lén gặp như ở tuổi mười sáu. Ngày Thảo đi, chiều đó, cô cho thằng Tín ít đồng bạc lẻ để ra tiệm tạp hóa của cô Chín Nương mua kẹo. Khi đi ngang nhà tôi, dặn phải nói với tôi ngày mai cô đi Sài Gòn, hẹn ra bờ đê, có Thảo chờ ở đó. Còn dặn thêm rằng không được cho ba mẹ tôi biết, cũng không được về nói lại với ba mẹ cô. Khi được thằng Tín báo tin, tôi quăng cuốn sách rồi vội vã chạy ra bờ đê. Đến nơi đã thấy Thảo ngồi đó bứt vài cọng cỏ mà đợi.

- Sao Thảo lại ra đây? - Tôi hỏi.
- Ngày mai em đi Sài Gòn rồi! Anh Quang ở lại có nhớ em không? - Thảo nói với gương mặt buồn bã.
- Nhớ! Nhưng Thảo ra đây không sợ chú thím về đánh đòn hay sao?
- Em có nấu cơm rồi. Không ai biết em ra đây. Với lại có cho tiền thằng Tín mua kẹo, nó sẽ không về nói lại đâu.

Nghe xong tôi cũng thấy buồn. Vì những lần gặp trước Thảo đều bị ba mẹ đánh đòn như tử. Ngày cô đi chợ, tôi thấy nhiều dấu roi in hằn trên cánh tay. Thương Thảo quá nhưng không biết làm sao. Ngày ấy chúng tôi còn quá thơ dại để hiểu về tình yêu trai gái, chỉ biết mến nhau, rồi thấy buồn khi thiếu mất một người. Thảo nhìn quanh rồi nói nhỏ vào tai tôi.

- Anh Quang đi Sài Gòn với em nha. Hôm qua em có hái rau muống, với bắt ốc bán được một số tiền. Một câu nói quá ngây thơ từ Thảo. Vì số tiền ấy thì làm sao đủ mua vé xe, chưa nói đến tôi còn đi học, cũng không biết lên trên đó làm gì, sống ra sao khi mới có mười sáu tuổi. Thảo đã có mẹ dẫn đi, còn tôi thì chẳng có ai, cũng chưa từng đi xa. Tôi lưỡng lự gãi đầu rồi hỏi lại Thảo.

- Sao Thảo lại đi Sài Gòn? Sài Gòn xa lắm đó. - Tôi hỏi
- Vì em phận gái nghèo. Ba mẹ nói lên trên đó làm giúp việc cho dì út, khi nào đủ tuổi thì vào xí nghiệp làm. Ở đây chỉ mò cua bắt ốc thì không ra tiền.

Rồi Thảo bỗng quay lưng bỏ đi khi thấy cái bóng của thằng Tín trên chiếc xe đạp ở đầu bờ đê chuẩn bị chạy xuống. Tôi hiểu rằng cô sợ đứng gần tôi, thằng Tín về sẽ nói lại, nếu không cho tiền để tiếp tục mua kẹo, vì ba mẹ đã cấm. Rồi, Thảo ngoái lại đưa mắt đờ đẫn nhìn tôi trước khi chở nó về. Đó cũng là cái nhìn cuối cùng biệt tăm cho tới bây giờ.

Nắng chiều vàng vọt rải những vệt dài yếu ớt xuống cánh đồng mênh mông, nhuộm lên không gian một màu vàng úa buồn bã. Giữa biển lúa rì rào, tôi đứng đó, một mình đơn độc như một dấu chấm nhỏ nhoi giữa đất trời vô tận. Cái quanh quẽ không chỉ đến từ sự vắng lặng của vạn vật, mà còn từ những cơn gió heo may khẽ lùa qua tóc, mang theo mùi của rơm rạ khô và nỗi cô đơn bủa vây lấy tâm hồn.

Rồi mai Thảo đi gói ghém cả tuổi xuân vào chiếc túi xách sờn vai, người thiếu nữ lặng lẽ rời xa bờ đê rực nắng và những cánh đồng thơm mùi rơm rạ. Nghèo khó như một bóng ma đeo bám, khiến ước mơ về một mái nhà lợp xúp êm ấm bỗng trở nên xa xỉ. Cô và thím Tư bước chân lên chuyến xe khách để tới Sài Gòn, bỏ lại sau lưng tiếng thờ dài của tôi và cả làng quê im ắng. Giữa phố thị phồn hoa, nơi những ánh đèn điện rực rỡ đến lóa mắt, ánh mắt Thảo chắc vẫn không thôi đau đáu ngoảnh lại phía chân trời nơi có thôn quê nghèo đầy bình yên, nơi cô đã phải đánh đổi sự tự do của tâm hồn để đi tìm một mưu sinh cơm áo.

Những ngày Thảo xa quê, tôi giả vờ đến nhà chú Tư để xin lá chanh, khi thì vài cây sả. Khi được chú Tư hỏi, tôi cứ nói bị sốt, cần nó để xông cho nhanh khỏe, nhiều lần như vậy thì cứ lấy đại lý do các thành viên trong gia đình đều bị cảm sốt. Có khi dụ dỗ thằng Tín để khai thác thông tin về Thảo trên đó. Hầu như, mọi tin tức đều như làn khói đốt đồng, không rõ ràng, thoáng lên rồi tan mất. Kể từ dạo ấy tôi mất hẳn tin tức về Thảo, cũng không còn thấy thiếu vắng, buồn bã như những ngày đầu tiên lúc Thảo đi.

Chẳng thể nào ngờ tôi lại có cuộc hẹn với Thảo nơi Sài Gòn đất khách quê người mà chẳng phải quê hương. Tôi đứng dưới sân chung cư, nhìn những đoàn người qua lại. Sài Gòn vẫn vậy sự xô bồ như một trái tim đang đập để chỉ rõ sự sống. Một cái đập tay nhẹ lên vai, kèm với giọng nói trong trẻo ở sau lưng.

- Anh Quang chờ em có lâu không?

Tôi sửng sờ khi gặp lại người thiếu nữ năm nào. Cô đã khác xưa nhiều quá. Lốp phần son thời thượng và chiếc áo khoác ngoài bên trong bộ váy áo lộng lẫy đã thay thế hoàn toàn chiếc áo sờn vai ngày cũ. Sài Gòn đã mài giũa cô thành một người đàn bà thành thị sắc sảo, tự tin. Thế nhưng, khi hai mắt chạm nhau, tôi bỗng thấy tim mình thất lại. Chỉ có đôi mắt buồn ấy là không thay đổi nó vẫn đục ngầu những lo toan, vẫn sâu thẳm một nỗi hoài hương không thể lấp đầy bằng những xa hoa giả tạo. Đôi mắt ấy như một ốc đảo cô đơn giữa sa mạc phồn hoa, nhắc tôi nhớ về một nhánh hoa dại từng thanh khiết biết bao bên bờ đậu cũ. Nhiều năm trôi qua, bụi đường và nhịp sống nhộn nhịp của phố thị đã tạc lên người thiếu nữ ấy một dáng vẻ hoàn toàn khác. Không còn nét ngây thơ, bẽn lẽn của cô gái quê lần đầu đặt chân lên chuyến xe khách muộn. Trước mặt tôi giờ đây là một người phụ nữ mang vẻ ngoài dạn dĩ, có phần mệt mỏi vì sương gió cuộc đời. Những vết chân chim đã hằn nhẹ nơi khóe mắt, và nụ cười cũng chẳng còn vẹn nguyên sự hồn nhiên. Nhưng giữa muôn vàn sự đổi thay ấy, đôi mắt buồn vẫn ở đó, như một dấu tích duy nhất còn sót lại của quá khứ. Nó vẫn menh mông một nỗi niềm khó tả, cái nhìn đau đáu ấy như đang kể về những đêm trắng mưa sinh và cả những đánh đổi âm thầm để tồn tại giữa đất Sài thành.

- Thảo đây! Anh Quang không nhận ra em sao?

Thấy tôi có chút ngỡ ngác, chút hồi tưởng vì không nhận ra. Thảo nói để khẳng định.

- Thảo khác xưa nhiều quá suýt nữa thì tôi đã không nhận ra.

- Anh Quang khỏe không?

Cô hỏi, giọng nói đã pha tạp âm hưởng của phố thị, không còn rặt ròi tiếng quê như trước.

- Quang khỏe. Như ngày xưa thôi. Cách đây mới hôm Vũ có tới thăm, tôi đã xin số điện thoại của Thảo.

- Nếu, hôm ấy anh Vũ không tới thăm. Có lẽ anh Quang sẽ không đi tìm em có đúng không? - Thảo nói, nhưng không quên nở nụ cười.

- Cũng không hẳn là vậy. Từ khi đặt chân lên đất Sài Gòn, tôi chẳng gặp lại người bạn cũ nào để hỏi tin tức về Thảo.

- Em có số điện thoại của anh trước đó. Do dự chưa dám gọi. Dự định hôm nào sẽ gọi. Chưa gì thì anh đã gọi cho em rồi. Mà sao anh cứ nhìn em dăm dăm vậy. Bộ gương mặt em có dính thứ gì hay sao?

- À không. Tại thấy Thảo khác xưa quá nhiều. Nhất là lúc mười sáu tuổi.

- Khác chứ anh, không khác sao sống nổi ở cái đất này. Sài Gòn đâu có chỗ cho những người cứ mãi là cô gái quê.

- Thảo nói cũng phải. Gia đình ở quê chắc đã khá hơn nhiều rồi phải không? Vì từ lúc Thảo đi, hơn một tháng sau thì căn nhà ấy bán lại cho một cơ sở xây lú. Nghe đâu chú thêm đã qua bên huyện sống. -

Tôi hỏi thêm

- Đúng rồi. Nội có chia cho ba miếng đất ở cặp bên. Vì thế mới bán lên huyện ở. Bây giờ cũng đủ ăn, không túng quẫn như xưa. Nhà cửa đã xây rồi, mấy đứa em cũng được đi học đến nơi đến chốn. Em đi biển biệt, cũng chỉ vì bấy nhiêu đó thôi.

Đôi mắt buồn của cô bỗng chớp nhanh, một thoáng dao động hiện rõ trong con ngươi thăm thẳm.

- Cũng tốt rồi. Làm vài năm dư dả nữa thì về quê. Những người tha phương như mình rồi cũng về với với cội nguồn. Chỉ là bây giờ chúng ta còn sức khỏe, chưa mệt mỏi nên vẫn thích xô bồ. - Tôi nói.

- Vài năm... - Thảo nói 2 từ rồi dừng lại.

- Thảo không muốn về quê sao? Kiếm đủ số tiền thì về mua đất, xây nhà, có thể kinh doanh gì đó, không cần quá lớn đâu.

- Đúng rồi em không cần nhà lớn đâu, đủ nằm thiên thu là được.

- Tôi quên. Thảo đã có chồng Đài Loan. Có lẽ Thảo sẽ qua đó sống.

- Em không qua đó. Có chết thì chôn tại quê.

Thảo nhìn tôi đôi mắt đượm buồn. Có lẽ cuộc hôn nhân của Thảo không mấy viên mãn, tôi đoán vậy.

- Thôi chết rồi. Mãi lo nói chuyện mà quên. Anh Quang lên nhà em chơi. Em ở căn số 3 lầu 2. Chỉ cần lên cầu thang là tới. Em đã mua thức ăn rồi ở lại ăn cơm với em luôn. - Thảo nói những lời đầy khẩn thiết.

- Thôi! Giờ tôi phải về. Hôm nào nhé Thảo. Chúng ta còn ở đây lâu dài mà.

Tôi nói xong định quay lưng đi thì Thảo gọi lại với lời lẽ nài nỉ.

- Sau này, anh sẽ không bao giờ gặp lại em nữa đâu. Hãy quý trọng hôm nay, những phút giây này.

Nói xong, không chờ tôi trả lời, Thảo bước tới nắm lấy tay kéo đi theo mà không cho tôi bất cứ cơ hội từ chối nào.

- Vậy mà nói không sang Đài Loan đó. Có chết cũng chôn ở đất mẹ.

Tôi và Thảo cùng cười sau câu nói ấy. Tôi bắt lợc đành lửng thừng đi theo bước chân của Thảo.

Bước qua dãy hành lang vô vữa đã tróc sơn của khu chung cư cũ, ít ai ngờ sau cánh cửa gỗ sậm màu kia lại là một thế giới hoàn toàn khác biệt. Căn hộ bừng sáng với gam màu trắng kem lả chính, mang hơi thở hiện đại và tinh tế. Từng góc nhỏ đều được chăm chút kỹ lưỡng bộ sofa nỉ êm ái đặt cạnh cửa sổ lớn, nơi ánh nắng tràn vào làm nổi bật sàn gỗ sáng màu. Sự tiện nghi hiện diện trong từng chi tiết, từ chiếc tivi màn hình phẳng siêu mỏng đến gian bếp nhỏ xinh với đầy đủ máy móc đời mới. Tôi ngỡ ngàng khi đứng giữa không gian tiện nghi và mới mẻ này, cảm giác về sự cũ kỹ, ồn ào của khu tập thể ngoài kia dường như tan biến hoàn toàn.

Điều tôi chú ý nhất là bức ảnh cưới với kích cỡ lớn được treo trên tường. Cô dâu trong bộ váy cưới màu trắng, cầm bó hoa tay chính là Thảo. Người đàn ông đầu hói, mặc vest đen, đeo kính trắng là chồng của Thảo, trông có vẻ lớn tuổi. Lúc này trong đầu tôi nảy lên hàng loạt suy nghĩ. Không phải đánh giá về cặp đôi này, cũng chẳng phải sự so sánh đầy chênh lệch về tuổi tác. Đúng hơn, đang tìm sự giải thích cho hợp lý về sự có mặt bởi tôi đang trong tổ ấm của họ. Thấy tôi ngồi đó đăm chiêu, Thảo bước tới đặt xuống bàn ly nước cam rồi nói.

- Anh Quang uống nước đi.

Một lát sau Thảo gọi điện cho ai đó, tôi không nghe rõ cuộc hội thoại, loáng thoáng các câu không rõ ý: "*bạn em, lâu rồi mới gặp lại, ở đây, đón về dùm em bữa nay*". Xong rồi, Thảo lột chiếc áo khoác ra, lộ nguyên bộ váy áo kiêu sa, nhưng thứ tương phản đập vào mắt tôi là những vết sẹo chằng chịt trên hai cánh tay, khắp cả hai vai, lớn, nhỏ, lồi lõm chồng lấp lên nhau. Tôi chẳng biết những gì đã xảy ra với cô, nhưng các vết sẹo này như một di tích sống đầy ác mộng đã xảy ra nhiều lần trên tấm thân nhỏ bé gầy gò. Tôi nghe tim gan thắt lại, y chang hồi nhỏ chúng tôi lén lút hẹn hò rồi bị phát hiện Thảo bị mẹ đánh một trận như tử. Ngày ấy mỗi lần Thảo đi chợ về, tôi đều chờ ở bờ đê, tay sờ lên các dấu roi rồi nước mắt tôi bỗng nhiên giàn giụa. Cảnh này giờ tái hiện lại trên đất Sài Gòn, tuy nhiên tôi chỉ nhìn trong đau xót mà không thể đưa tay sờ vào các vết sẹo ấy rồi khóc như thằng nhãi ranh giống hơn mười năm về trước.

- Anh Quang ngồi chơi chờ em chút nha. Em đang chuẩn bị nấu nướng. Biết anh rất thích canh chua cá kho tộ. Nay em đặc biệt mua để nấu cho anh ăn đó. - Thảo cười nói rất vô tư.

Tôi đổi chủ đề, cũng để quên đi các dấu tích trên cơ thể mà chính Thảo cũng không để ý.

- Chồng em trông lớn tuổi nhiều hơn so với Thảo.
- Già rồi. Nhỏ hơn ba em hai tuổi.
- Thảo có hạnh phúc chứ?

Tôi hỏi, nhưng cô im lặng không trả lời, chỉ đáp lại bằng một nụ cười có vẻ chua chát rồi tiếp tục nấu nướng.

- Nhiều lúc em thèm được mặc lại cái áo cũ, ra sau hè bẻ nhánh củi khô nhóm bếp.

Thảo nhìn cái bếp ga rồi nói bằng giọng quơ nhưng chẳng liên quan gì tới câu hỏi của tôi. Đột nhiên cô nhìn sang tôi rồi hỏi.

- Sao anh Quang chưa chịu lấy vợ?.
- Trong tay chưa có gì nên không muốn kéo theo người khác cùng khổ. Vì vậy nên một mình vẫn hơn.

Chúng tôi đang trò chuyện thì dừng lại sau tiếng gọi của người đàn ông ngoài cửa:

- Phải cô Thảo đó không, anh Kha có nhờ tôi đăng ký giấy phép kinh doanh. Đã có rồi, phiền cô ra lấy.
- Anh Quang ra lấy dùm em. Em lỡ tay rửa rau rồi.

Tôi đi ra gạt đầu chào người đàn ông rồi lấy giấy bước vào. Thảo từ trong bếp nói vọng ra.

- Kéo cái ngăn tủ ra, sẽ có một túi đựng giấy tờ. Anh Quang bỏ vào đó giúp em.

Tôi làm theo yêu cầu của Thảo, có rất nhiều giấy tờ đựng trong cái bìa nhựa trong suốt. Duy nhất một tờ giấy đầu tiên được kẹp chung với nhiều tờ giấy khác khiến tôi giật mình. Đó là kết quả chẩn đoán bệnh án của bệnh viện Chợ Rẫy. Đập vào mắt chỉ bốn từ ngắn gọn, nhưng khiến tôi phải suy sụp hoàn toàn: "**u nang ác tính**". Tôi lấy phiếu kết quả lên, gỡ ra cầm trên tay đọc lại lần nữa như sợ mình nhầm lẫn. Nhưng không, hoàn toàn chính xác, chưa bao giờ tôi lại mong muốn mình bị nhầm như chính phút giây này. Vậy là Thảo đã mắc bệnh hiểm nghèo. Nhìn vào kết quả có ngày tháng năm thì tôi hiểu cô mới đi xét nghiệm cách đây một tuần.

Tôi cầm tờ giấy, mắt dán vào đó đứng chết trân. Thảo đã đứng sau lưng tôi từ bao giờ. Chỉ khi tiếng khóc của cô vang lên tôi mới giật mình nhìn lại khe khẽ hỏi Thảo.

- Gia đình ở quê đã biết chưa?

Thảo im lặng chỉ khóc và lắc đầu.

- Thế chồng Thảo đã biết chưa?
- Em đã ly hôn và về nước bốn năm rồi. Anh là người đầu tiên biết, em cũng không muốn làm gánh nặng cho ai. - Thảo nói với những dòng nước mắt.

Tôi như chết lặng, ngồi xuống trầm ngâm khá lâu. Phiếu kết quả ấy chẳng khác gì một bản án tử hình dành cho Thảo. Cô nắm lấy tay tôi rồi nói như một sự thỉnh cầu.

- Những giây phút cuối đời sau này, anh hãy đưa mẹ con em về quê nhé. Em nhớ căn nhà xưa, nhớ đoạn đường bờ đê, cái đường ruộng có mộ phần của ông bà ngoại. Cũng là lần cuối cùng em gặp anh trước khi đi Sài Gòn. Sau này em cũng sẽ được chôn ở đó.

Nói xong, Thảo ôm lấy tôi mà khóc thật lớn. Tôi thấy vai mình ướt nhèm vì nước mắt.

Nơi chôn của ông bà ngoại Thảo thì chúng tôi không còn xa lạ. Nơi đó có vài gò mả, cũng là đường năm mươi sáu tuổi hay hò hẹn cùng nhau. Tôi vỗ vào lưng Thảo như dỗ dành một đứa trẻ. Tôi nói:

- ĐỪNG BI QUAN QUÁ. TÍCH CỰC ĐIỀU TRỊ SẼ HẾT.

Trong một không gian tĩnh mịch, căn phòng như bị bao trùm bởi lớp sương mù dày đặc của sự cô độc, tiếng khóc của người con gái vang lên nghe thật xót. Xung quanh bốn bức tường, mọi thứ đều im lìm đến đáng sợ. Cái tĩnh lặng của chiều muộn như một chiếc gương lồi, làm khuếch đại mọi âm thanh nhỏ nhất. Tiếng kim đồng hồ tích tắc đều đặn bỗng trở nên vô duyên, lạch lạch trước những tiếng nấc nghẹn ngào. Tiếng khóc ấy không gào thét, không dữ dội, mà nó cứ rầm rứt, vỡ vụn như những mảnh pha lê rơi xuống sàn gỗ. Đó là kiểu khóc của một người đã kìm nén quá lâu, nay mọi ngăn cách đều sụp đổ, để mặc cho nỗi đau tuôn trào qua kẽ tay. Phá tan không gian ảm đạm ấy là tiếng bước chân vội vã đầy lí lắc của một bé gái tầm sáu tuổi chạy vào, đi cùng là một người đàn ông trông rất nhã nhặn lịch thiệp với áo sơ mi bỏ vào quần và cặp mắt kính dày cộm.

Người đàn ông đứng sững sờ khi bắt gặp hình ảnh Thảo đang ngồi ôm tôi. Con bé thấy người lạ, nhưng nó cũng hồn nhiên chẳng biết gì, tay cầm chiếc cặp bé nhỏ, miệng tíu tít nói to như một khẩu hiệu hàng ngày.

- Thừa mẹ! Con mới đi học về.

Thì ra đây là con gái của Thảo. Nhìn đứa bé thật kỹ, dù cha nó là người nước ngoài, nhưng kỳ lạ thay, nó lại giống cô như đúc, như một bản sao hoàn hảo từ quá khứ được gửi đến hiện tại. Từ vàng trán cao đến khuôn miệng nhỏ nhắn, đứa trẻ mang theo nét thanh tú vốn có của mẹ nó, cái nét đẹp của cô gái quê năm xưa mà tôi từng thầm mến.

Thế nhưng, điều làm tôi ám ảnh nhất chính là đôi mắt của đứa bé. Dù đang nhấp nháy liên hồi trong mỗi câu nói nhưng đôi hàng mi dài ấy vẫn tạo nên một nét trầm mặc, phảng phất một nỗi buồn sâu kín mà lẽ ra một đứa trẻ không nên có. Nó giống cô quá, giống đến nỗi khiến tôi phải đau lòng khi nhớ lại những tháng ngày của tuổi thơ giữa tôi và Thảo. Cô khẽ vuốt ve mái tóc nó, ánh mắt bỗng chốc mềm lại nhưng chứa chan cay đắng.

- Nó là tất cả những gì em có sau ngần ấy năm bôn ba. Nhìn nó, em vừa thương lại vừa sợ. Em sợ nó giống em, sợ đôi mắt này sau này lại phải mang vác những nỗi niềm quá lớn của cuộc đời...
- Sao mẹ hay nhõng nhẽo quá, cứ khóc suốt ngày thôi. - Đứa trẻ hồn nhiên nói.

Tôi đưa mắt nhìn ra cửa vẫn thấy người đàn ông đứng đó nhìn tôi trừng trừng. Cái mắt ấy sắc lạnh như vừa thấy một kẻ thù chẳng đội trời chung. Người đàn ông lên tiếng, giọng điệu đầy bực bội hờn trách.

- Cô kêu tôi đi đón con bé Gạo. Thì ra là ở nhà để có thời gian tòn ten với trai.
- Anh im đi. Đây là bạn của tôi. - Thảo nói.

Người đàn ông hậm hực nói, mắt vẫn hướng vào tôi.

- Bạn mà ôm nhau như vậy đó hả. Tưởng gì! Từ chối tôi để cặp với một thằng quê mùa, trông chẳng giống ai?

Ngay lúc này tôi chỉ biết im lặng cũng chẳng biết giải thích ra sao khi hình ảnh đã quá rõ ràng. Mặc dù chúng tôi hoàn toàn trong sáng! Cái ôm ấy là sự an ủi sẽ chia. Không có chút phán xét, chỉ có sự bao dung và một nỗi xót xa sâu thẳm. Như một liều thuốc giảm đau, len lỏi vào tâm hồn đang nhức nhối của Thảo.

Thảo đi ra đuổi người đàn ông về đồng thời khóa cửa lại. Thấy tôi vẫn ngồi đó trầm ngâm, Thảo nói như chẳng có gì.

- Thôi mình ăn cơm. Con đi vô tắm nhé rồi ra mẹ lấy cơm cho ăn.

Nói xong Thảo dắt đứa bé vào trong, một lát sau thì dọn cơm ra bàn.

Cơm đã dọn ra, tôi không ăn, chỉ ngồi đó nhìn. Thấy tôi không ăn, Thảo cũng không đụng tới, chỉ đút cho đứa bé. Tôi khẽ hỏi.

- Đó là ai vậy?
- Anh Kha. Anh ấy rất thương em, rất tốt, thường xuyên giúp đỡ mẹ con em. Anh ấy cũng đã ly hôn vợ. Cái quán cà phê của em mới mở cũng là mặt bằng của anh ấy cho mượn. - Thảo nói.
- Sao Thảo chưa chấp nhận tình cảm của anh Kha? - Tôi hỏi.

Thảo bặc bạch, đôi mắt rưng rưng.

- Anh Quang biết rồi đó. Em thế này thì không muốn làm khổ ai. Chính vì vậy mà không thể đồng ý, thay vì để anh Kha tìm người khác mà gắn kết trọn đời. Em còn sống được bao lâu nữa đâu.
- Thế tại sao không cho anh ấy biết về bệnh tình của mình. - Tôi hỏi.
- Em không muốn làm phiền ai. Trong thời gian vừa qua anh Kha cũng giúp đỡ cho em quá nhiều rồi. Số phận đã vậy thì em cũng phải chấp nhận.

Sáu giờ tối ở Sài Gòn là một cột mốc kỳ lạ. Nó không còn là sự chuẩn bị, mà là lúc thành phố thực sự bùng nổ. Đây là thời điểm ranh giới giữa ngày và đêm bị xóa nhòa bởi muôn thứ ánh sáng rực rỡ và hỗn loạn. Thảo đón taxi đưa tôi và đứa con gái đến quán cà phê nơi cô làm chủ. Như hàng ngày, tắm rửa cơm nước xong Thảo lại chờ con gái đến địa điểm mình buôn bán đến chín giờ tối lại trở về chung cư. Quán cà phê của Thảo nằm trên đường Thành Thái. Không gian của quán tuy không rộng lớn nhưng khá lãng mạn ấm cúng, quán có ba nhân viên phục vụ.

Ngồi bên ly cà phê với ánh đèn vàng vọt, Thảo buồn bã kể về cuộc đời của mình từ lúc rời quê lên phố. Lúc mười sáu tuổi cô phụ giúp dì út bán quán ăn và sống chung nhà. Do không chịu được bản chất của người dựng thường xuyên gạ gẫm, những cái lợi dụng đụng chạm có chủ ý, cô đã xin ra ở riêng, đồng thời nhờ dì tìm kiếm việc khác. Được hai năm Thảo xin vào xí nghiệp, trong thời gian làm việc ở công ty cô được ông chủ quán Đài Loan đề mắt. Dù biết đó là một người lớn tuổi hơn mình rất nhiều, nhưng cô vẫn chấp nhận quen và lấy làm chồng, đồng thời theo ông ấy sang Đài Loan sinh sống.

- Lúc đó em chẳng nghĩ đến tình yêu, chỉ nghĩ đến số tiền để cứu lấy đôi chân bại liệt của ba trong một lần tai nạn. - Thảo chia sẻ. - Sang bên đó, cuộc đời em thu nhỏ lại trong bốn bức tường và những bữa cơm không cùng ngôn ngữ. Ông ấy không ác, nhưng cái sự chăm sóc đó giống như người ta nuôi một con chim trong lồng hơn là đối đãi với một người vợ. Em sống như một cái bóng, lầm lũi và câm lặng. Ông ấy quá ghen tuông, các trận đòn đầy bạo lực giáng xuống người liên tục. Thậm chí đến giờ này em còn bị ám ảnh. Một người hàng xóm tốt bụng biết được hoàn cảnh đã giúp đỡ thủ tục pháp lý ly hôn nhằm thoát khỏi địa ngục trần gian, gom góp chút vốn liếng ít ỏi, em đưa đứa con nhỏ về nước. Người ta nói em sướng, lấy chồng ngoại là đổi đời, nhưng có ai biết thời gian đó em sống không bằng chết. - Nói xong Thảo đưa tay lau nước mắt, vén cái áo cho tôi xem các vết sẹo.
- Đã ly hôn rồi. Tại sao Thảo còn giữ cái ảnh cưới ấy để làm gì? - Tôi hỏi.

Thảo bặc bạch với giọng buồn ảm đạm.

- Để con bé Gạo sau này khi em không còn sống, còn biết mặt mẹ, cha là ai. Khi ở Đài Loan nó chỉ có hai tuổi thôi.
- Con bé có đôi mắt của Thảo. Đó là đôi mắt tuổi ấu thơ Quang đã quá quen thuộc. - Tôi nói những lời rời rạc.

Thảo nói những lời nấc nghẹn đứt quãng

- Giờ em làm mẹ mình ngày ngày quay cuồng giữa Sài Gòn để lo cho con và trị bệnh cho chính mình. Hạnh phúc với em bây giờ là một thứ xa xỉ, chỉ mong con mình sau này không phải bán đi tuổi xuân để đổi lấy hai chữ no ấm như mẹ nó ngày xưa. Em đã đi gần hết một vòng đời đầy giông bão... Nghèo khó, viễn xứ, rồi đơn độc... Em không sợ chết, chỉ sợ đôi mắt của con em sau này sẽ lại khóc vì không còn mẹ.
- Hãy cố gắng lên mà điều trị. Theo như Quang biết căn bệnh này cần phải có một tinh thần lạc quan.

Cô cầm lấy tay tôi, đôi bàn tay gầy guộc chỉ còn xương với da, run rẩy gửi gắm.

- Nếu sau này em đi rồi... xin anh thỉnh thoảng hãy nhìn nó. Đừng để nó phải bỏ quê mà đi như em... anh làm cha nuôi của bé nhé.
- Chắc chắn rồi. Thảo yên tâm. Tôi xin hứa.

Thảo cười, một nụ cười chua chát lẫn thanh thản đến lạ kỳ.

- Trời sắp mưa! Thôi em về cho con Gạo ngủ. Anh Quang giữ gìn sức khỏe nha. - Thảo nói trước khi dặn dò nhân viên dọn dẹp và khóa cửa. Tôi cũng đã xin số điện thoại của người đàn ông tên Kha.

Cuộc gặp gỡ của tôi và Thảo hóa ra không phải là khởi đầu cho một sự kết nối lại, mà là lời từ biệt âm thầm của một kiếp người lận đận. Chiếc xe taxi Mai Linh dừng lại, cô bước vào trong, ôm khít đứa bé vào lòng như muốn dùng chút sức tàn để bảo vệ nó khỏi những cơn gió lộng của phố thị. Hình ảnh hai mẹ con với hai đôi mắt buồn giống hệt nhau cứ thế mờ dần qua lớp kính mờ hơi nước. Tôi đứng đó, tự hỏi liệu mai này khi đứa bé lớn lên đôi mắt ấy có còn buồn như mẹ nó bây giờ, hay nó sẽ tìm thấy một bầu trời tươi sáng hơn, điều mà người thiếu nữ năm xưa đã phải đánh đổi bằng cả tuổi xuân để vun đắp.

Sài Gòn vẫn náo nhiệt, dòng người vẫn mãi miết đi tìm sự ấm no đủ đầy. Một bông hoa từng vượt qua nắng gắt, mưa rào và cả những tủi nhục xứ người, nay lặng lẽ héo rũ. Khi những hơi thở của cửa di căn sắp rời bỏ lòng ngực gầy yếu, đôi mắt cô vẫn mở nửa chừng, nhìn về một phía xa xăm nào đó, có lẽ là phía chân trời quê cũ, nơi không có bệnh tật, không có đói nghèo, và không có những chuyến xe định mệnh với hai từ mưu sinh.

Ngẫm nghĩ một lát tôi quyết định không trở về gác trọ mà lấy điện thoại ra để gọi cho Kha, đồng thời đón xe để về lại khu chung cư. Xe đến nơi thấy Kha đang ngồi dưới sân đợi chờ. Tôi bước tới chào rồi cất giọng giải thích.

- Tôi và Thảo không như anh nghĩ. Đây là lý do Thảo ôm tôi rồi khóc. - Nói xong tôi móc túi lấy ra tờ kết quả chẩn đoán của bệnh viện Chợ Rẫy trao cho Kha - Thời gian này anh chăm sóc tận tình cho Thảo nhé.

Rồi tôi quay lưng đi. Khi nhìn lại thấy Kha đứng chết trân, miệng nói ú ớ, làm rơi tờ kết quả xuống sân rồi vội vã chạy nhanh vào căn hộ của Thảo.

Mười năm sau tôi có dịp về thăm, quê hương bây giờ đã khoác lên mình những lớp áo mới cao lớn và rực rỡ hơn bội phần. Tôi đứng trước cổng một trường cấp ba vào giờ tan trường, giữa hàng ngàn gương mặt học sinh đang hối hả ùa ra về. Từ trong đám đông, tôi nhận ra đứa trẻ năm nào, giờ đã là một thiếu nữ trong tà áo dài trắng tinh khôi. Cô bé mang theo vẻ đẹp mặn mà, đầy sức sống của một nhánh lan rừng đã bén rễ sâu vào lòng đất. Khi cô bé dừng lại dưới tán cây me tây, nhìn về phía xa xăm chờ đợi bóng dáng của bà ngoại đón, tôi bỗng thấy tim mình hẫng đi một nhịp. Vẫn là đôi mắt buồn thắm thắm của mẹ nó ngày xưa đã từng đợi chờ tôi ngoài bờ đê. Nhưng cái buồn của cô bé hôm nay không còn là nỗi lo toan cơm áo hay sự tủi nhục của kiếp người viễn xứ. Đó là một đôi mắt trong veo, chứa đựng sự thấu cảm và nghị lực của một người đã lớn lên từ những mất mát. Trong đôi mắt ấy, tôi thấy cả bóng hình người thiếu nữ năm nào người đã dùng cả cuộc đời giống bão của mình để đổi lấy một bầu trời bình yên cho con.

Tôi không tiến lại gần, chỉ đứng từ xa nhìn cái bóng nhỏ nhắn ấy bước lên xe nói cười cùng bà ngoại. Di vật duy nhất mà cô bé còn giữ của mẹ là một chiếc vòng tay giản dị, nhưng hành trang cô mang theo vào đời là cả một sự tự trọng và tri thức mà mẹ cô đã đánh đổi bằng máu và nước mắt để vun đắp. Nghèo khó đã không còn là cái bóng ma đeo bám, và quê nhà đối với cô bé không còn là mảnh đất của những sự đánh đổi nghiệt ngã. Nó đã thực sự trở thành sự ấm no hạnh phúc. Cơn mưa bóng mây lại bắt chợt ghé ngang, nhưng lần này, tôi biết rằng sau màn mưa sẽ là một dải cầu vồng rất đẹp. Bởi vì đôi mắt buồn ấy giờ đây đã mang theo cả hy vọng của hai thế hệ, lặng lẽ và tỏa sáng! Thảo như vẫn còn, cô ấy chưa từng đi.

(Trích từ: Tôi... Em... Sài Gòn)
Quang Nguyễn